

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/HS-PT

Ngày 04-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tài Sử;

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Cảnh và bà Bùi Thị Ngọc;

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Ngọc Thanh là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Trần Duy Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 04-01-2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2018/TLPT-HS ngày 25-9-2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2018/HSST ngày 17-8-2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 105/2018/QĐXXPT-HS ngày 01-11-2018; thông báo thay đổi lịch phiên tòa số: 108/TB-TA ngày 19-12-2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông đối với:

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1956 tại M– H (nay là thành phố H N); nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố A, thị trấn B, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; chỗ ở hiện nay: Thôn E, xã M, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Trước khi phạm tội là bảo vệ Trường tiểu học Trần Bội Cơ; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tr (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); có vợ là Huỳnh Thị H và có 05 con; bị bắt tạm giam từ ngày 14-07-2014, đến ngày 05-05-2015 được tại ngoại - Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T: Ông Hồ Mạnh L – Luật sư Công ty Luật hợp danh Sao Mai thuộc Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh - Có mặt.

Địa chỉ: số 25/8 đường V, phường 4, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

Luật sư Trần Trọng K – Luật sư văn phòng luật sư C - T, đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk– Có mặt;

Địa chỉ: 170/16b M - H, thành phố B-M, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị hại: Chị Đặng Thị Th - Có mặt;

Địa chỉ: Thôn E, xã M, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Huỳnh Thị H– Có mặt;

Địa chỉ: Thôn E, xã M, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- *Người làm chứng:*

Ông Nguyễn Đăng Kh - Có mặt;

Anh Nguyễn Văn X - Vắng mặt;

Anh Nguyễn Văn S - Vắng mặt;

Anh Phan Văn P - Vắng mặt;

Bà Lê Thị U - Vắng mặt;

Ông Dương Quang Ch (Dương Anh Ch) - Có mặt;

Chị Đỗ Thị O - Vắng mặt

Cùng địa chỉ: Thôn E, xã M, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Anh Đặng Bá D - Có mặt;

Anh Đặng Bá Th - Có mặt;

Bà Lê Thị V- Có mặt;

Địa chỉ: Thôn H-N, xã M, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đ thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13-10-2013, Hội nông dân xã M sẽ tổ chức giải bóng chuyền giữa các thôn trong xã nên anh Dương Anh Ch là Chi hội trưởng Hội nông dân thôn E, xã M bố trí sân bãi để đội bóng thôn E, xã M tập luyện. Ngày 07-10-2013, anh Ch gặp Ban giám hiệu trường tiểu học Trần Bội Cơ đóng tại thôn E, xã M, huyện Đ để mượn sân trường căng lưới tập bóng chuyền thì được Ban giám hiệu nhà trường đồng ý. Cũng tại trường Tiểu học Trần Bội Cơ trước đó đã họp đồng tham gia công tác bảo vệ nhà trường với Nguyễn Văn T, hiện đang ở tại thôn E, xã M, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Do trước đó giữa gia đình T với gia đình anh Dương Anh Ch có mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất nên anh Ch không gặp T để đề nghị mở cổng trường vào tập bóng mà nhờ ông Nguyễn Đăng Kh gặp T mượn sân trường để tập. Khoảng 16 giờ ngày 10-10-2013 anh Phan Văn P, sinh năm 1980 và anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1984 cùng trú tại thôn E, xã M, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông đến địa điểm sân trường tiểu học Trần Bội Cơ tập bóng, trong khi anh S và anh P đang tập bóng ở sân trường thì Nguyễn Văn T thấy vậy nên chạy đến nói “*ai cho chúng mày vào đây quậy phá*”, anh P nói “*cái này thì tôi không biết, chúng tôi tập bóng thôi chứ có quậy phá gì đâu*”, T nói: “*ai cho chúng mày tập bóng ở đây*”, anh P nói: “*anh Ch kêu chúng tôi tập bóng ở đây, có gì ông qua nói với anh Ch*”. Nghe thấy vậy T chửi lại anh Ch. Lúc này, anh Ch và chị Đặng Thị Th đang ở bên nhà gần đó

nghe vậy nên cũng chửi lại T, cả vợ chồng anh Ch, chị Th và T vừa chửi vừa thách thức nhau. T tiếp tục tiến vào cổng nhà anh Ch để chửi nhau với anh Ch, chị Th. Khi T đi tới cổng thì chị Th chạy tới cổng trước sân nhà, dạng cổng kéo, 01 cổng duy nhất (không có cổng phụ) kéo cổng lại thì T đi tới dùng tay xô đổ cánh cổng, làm cổng đổ đè lên người chị Th, tuy nhiên anh Ch ở gần đó kịp thời chạy tới đỡ cánh cổng nên chị Th không bị thương tích. Thời điểm này, vợ chồng anh Ch, chị Th và T không ai cầm vật gì. Anh Ch và T tiếp tục chửi và thách thức nhau, đồng thời hai bên nhặt gạch và đá ném về phía nhau, anh Ch cầm búa đóng đinh ném về phía T nhưng không trúng và không ai bị thương tích gì, sau đó T bỏ về nhà. Do cánh cổng nhà bị T xô đổ nên anh Ch lấy điện thoại gọi cho Công an xã báo sự việc. Do không gọi được, nên anh Ch gọi cho ông Nguyễn Đăng Kh là thôn trưởng thôn E, xã M để báo cáo sự việc nói trên. Một lúc sau, anh Ch, chị Th sửa và dựng lại cánh cổng.

Khoảng 17 giờ cùng ngày, ông Nguyễn Đăng Kh cùng với vợ là bà Lê Thị U chạy xe máy đến nhà T nói chuyện với T. T trình bày nội dung sự việc và yêu cầu nếu mượn sân tập bóng chuyền thì sẽ lập biên bản giao hết tài sản của nhà trường cho người mượn sân, nếu mất mát, hư hỏng phải chịu trách nhiệm. Ông Kh nghe T nói vậy nên sang nói chuyện với anh Ch không mượn sân trường tập bóng nữa mà chọn địa điểm khác để tập luyện. Cùng lúc này, T cầm một gậy gỗ dài khoảng 1,2m đi từ nhà T sang cổng nhà anh Ch. Thấy T cầm gậy sang, lúc này chị Th đứng ở gần cánh cổng thấy vậy nên chạy tới kéo cánh cổng nhà lại không cho T vào. Lúc này khoảng cách từ mép cánh cổng đến trụ cổng còn khoảng 01m. Thấy chị Th kéo cổng, T cầm gậy tiến sát đến chị Th trong tư thế mặt đối mặt và cách chị Th khoảng 01m, T liền cầm gậy bằng hai tay giơ lên thì chị Th lùi vào trong. T tiếp tục tiến tới giơ gậy lên đánh từ trên xuống vào người chị Th, chị Th đưa tay trái lên đỡ thì phần gậy của T đánh trúng vào trụ tay trái của chị Th làm chị Th bị gãy tay và ngồi bệt xuống đất. Sau khi đánh chị Th xong, T cầm gậy chạy về nhà. Tiếp đó, vợ của T là bà Huỳnh Thị H và con gái là Nguyễn Thị G tiếp tục sang chửi nhau với anh Ch, một lúc sau thì bỏ về nhà. Riêng chị Th được mọi người đưa đi cấp cứu sau đó.

Tại bản kết luận Giám định Pháp y số 33/BVT-GĐPY ngày 03-12-2013 và Công văn trả lời kết luận giám định thương tích số 22/CV-TTPY ngày 25-3-2015 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Nông kết luận: Chị Đặng Thị Th bị gãy xương trụ tay trái cal tốt thẳng trục, tỷ lệ thương tật 10% sức khỏe; sẹo vết thương phần mềm, tỷ lệ thương tật 01% sức khỏe. Tổng tỷ lệ thương tật 11% sức khỏe tạm thời trong ba tháng. Hung khí gây nên các tổn thương tại cẳng tay trái của chị Đặng Thị Th là do vật tày gây nên.

Qua các phiên tòa bị cáo không đồng ý với tỷ lệ % thương tích của người bị hại, Tòa án đã trả hồ sơ để yêu cầu giám định lại tỷ lệ phần trăm thương tích của người bị hại chị Đặng Thị Th và cơ chế hình thành vết thương.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 24/16/TgT ngày 21-3-2016 của Viện pháp y quốc gia phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 15%, vết thương do vật tày tác động trực tiếp vào vùng cẳng tay trái gây nên. Tại bản kết luận pháp y số 58/16/TgT ngày 06-6-2016 của Hội đồng giám định pháp y thuộc Bộ y tế kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 15%; vết thương do vật tày tác động trực tiếp vào vùng sau trong 1/3 giữa cẳng tay trái gây nên.

Vật chứng vụ án: Đối với 01 gậy gỗ dài khoảng 01m đến 1,2m bị cáo T dùng để đánh gây thương tích cho chị Th, do không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Đặng Thị Th số tiền 40.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2018/HSST ngày 17-8-2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 14-7-2014 đến ngày 05-5-2015.

2. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 604, Điều 605, Điều 606 và Điều 609 Bộ luật dân sự năm 2005.

Chấp nhận việc tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại về sức khỏe giữa bà Huỳnh Thị H với bị hại Đặng Thị Th số tiền 40.000.000 đồng.

Ngoài ra, cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 28-8-2018, bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo bản án Bản án sơ thẩm kêu oan, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử hủy bản án sơ thẩm, tuyên bị cáo không phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T không thừa nhận việc cầm cây đánh, gây thương tích cho chị Th.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư Hồ Mạnh L và luật sư Trần Trọng K trình bày luận cứ cho rằng: Án sơ thẩm căn cứ vào lời khai ông Ch, cháu Q, bà O (là chồng, con, chị dâu của bị hại) để kết tội ông T là không khách quan; trong quá trình điều tra không thu thập phim chụp đối với vết thương của bị hại chiều tối ngày 10-10-2013 tại bệnh viện huyện Đắk Mil và phim chụp ngày 12-10-2013 tại bệnh viện Thiện Hạnh để xem xét từ gây kín đến gây phải mổ, nẹp đinh, bó bột có ngoại lực nào khác tác động không; chưa làm rõ hung khí gây thương tích cho bà Th; bị cáo T yêu cầu thực nghiệm hiện trường để xác định vết thương của bà Th có phù hợp với hung khí, tư thế bị cáo T đánh bà Th như bà Th khai hay không nhưng cơ quan Điều tra không thực hiện là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Luật sư đề nghị hủy án sơ thẩm, tuyên bị cáo T không phạm tội cố ý gây thương tích cho chị Th.

Bị cáo Nguyễn Văn T đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm tuyên bị cáo không phạm tội cố ý gây thương tích.

Chị Th bác bỏ quan điểm của các Luật sư và của bị cáo Nguyễn Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của Luật sư có căn cứ xác định: khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 10-10-2013 tại sân nhà ông Dương Anh Ch và bà Đặng Thị Th, thôn E, xã M, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông đã xảy ra xô xát giữa bà Đặng Thị Th, ông Dương Anh Ch với Nguyễn Văn T. Bị cáo Nguyễn Văn T đã dùng hung khí gây gỗ đánh trực tiếp vào tay bà Th dẫn đến hậu quả bà Th bị gãy tay xương trụ trái. Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 24/16/TgT ngày 21-3-2016 của Viện pháp y quốc gia phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh và kết luận pháp y số 58/16/TgT ngày 06-6-2016 của Hội đồng giám định pháp y thuộc Bộ y tế kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 15%; vết thương do vật tày tác động trực tiếp vào vùng sau trong 1/3 giữa cẳng tay trái gây nên.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, Hội đồng xét xử xét thấy:

Lúc sự việc xảy ra ngoài ông T, bà Th, ông Ch còn có ông Nguyễn Đăng Kh, bà Lê Thị O, bà Lê Thị V và cháu Dương Thị Ngọc G là người trực tiếp chứng kiến. Ông Ch, bà Th, bà O và cháu G đều khai bị cáo T cầm gậy đánh bà Th, hậu quả bà Th bị gãy tay. Biên bản hiện trường hiện ông Kh khai thấy bị cáo T đánh bà Th. Các lời khai sau ông Kh thấy bị cáo T cầm cây gậy trảm nhưng con bị cáo T dăng lại và không thấy bị cáo T đánh bà Th. Tuy nhiên, lời khai ông Kh không phù hợp biên bản hiện trường lập ngày 10-10-2013 nhưng phù hợp lời khai bà V, ông Ch, bà Th và cháu G. Có căn cứ khẳng định bị cáo T gây thương tích cho bà Th.

Án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng, mức hình phạt 02 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo kêu oan nhưng không cung cấp được tình tiết gì mới nên cấp phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận; đề nghị của Luật sư tại phiên tòa là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2018/HSST ngày 17-8-2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ về phần hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm x khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (Hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời hạn bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 14-7-2014 đến ngày 05-5-2015.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng nghị, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS – CA tỉnh Đắk Nông;
- Công an huyện Đ;
- TAND huyện Đ;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: THCTP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Tài Sử